TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2018/QĐST – HNGĐ	*Thạch Thất, ngày 05 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 48; điểm c khoản 1 Điều 217; 218; 219 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 4,5,18,38,39 Pháp lệnh lệ phí, án phí Tòa án và tiểu mục1 mục II Danh mục mức án phí lệ phí;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 01/2018/ TLST- HNGĐ ngày 03/01/2018;

Xét thấy: Nguyên đơn anh Nguyễn Hữu Th xin rút đơn yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 01/2018/ TLST-HNGĐ ngày 03/01/2018 về việc Ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu Th , sinh năm 1983.

Bị đơn: Chị Trần Thị Y , sinh năm 1988.

Đều cư trú tại: Thôn Dục, xã Yên Bình, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án này theo quy định của pháp luật.

- Trả lại anh Nguyễn Hữu Th tài liệu, chứng cứ gửi kèm đơn khởi kiện.

- Trả lại anh Nguyễn Hữu Th số tiền 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2015/0000670 ngày 03/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

4. Các đ- ơng sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận đ- ợc quyết định.

Nơi nhận:
- Các đ- ơng sự;
- VKSND huyện Thạch Thất
- TANDTP Hà Nội.
- Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất
- Lưu.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thu Thủy

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẤT, TỈNH HÀ TÂY

Sè: 26 /2007/Q§ST – HNG§

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
§éc lËp - Tù do - H¹nh phóc

Th¹ch ThÊt, ngµy 17 th¸ng 7 n¨m 2007

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

C¨n cø vµo §iÒu 187 vµ §iÒu 188 cña Bé luËt tè tông d©n sù;

C¨n cø vµo §iÒu 90 LuËt h«n nh©n gia ®×nh;

C¨n cø vµo biªn b¶n ghi nhËn sù tù nguyÖn ly h«n vµ hoµ gi¶i thµnh ngµy 09 th¸ng 7 n¨m 2007 vÒ viÖc c¸c ®-¬ng sù ®· thËt sù tù nguyÖn ly h«n vµ tho¶ thuËn ®-îc víi nhau vÒ viÖc gi¶i quyÕt toµn bé vô ¸n vÒ h«n nh©n vµ gia ®×nh thô lý sè 40/2007/TLST-HNG§ ngµy 26/6/2007.

XÉT THẤY:

ViÖc thuËn t×nh ly h«n vµ tho¶ thuËn cña c¸c ®-¬ng sù ®-îc ghi trong biªn b¶n ghi nhËn sù tù nguyÖn ly h«n vµ hoµ gi¶i thµnh ngµy 09/7/2007 lµ hoµn toµn tù nguyÖn vµ kh«ng tr¸i ph¸p luËt, kh«ng tr¸i ®¹o ®øc x· héi.

§· hÕt thêi h¹n b¶y ngµy, kÓ tõ ngµy lËp biªn b¶n ghi nhËn sù tù nguyÖn ly h«n vµ hoµ gi¶i thµnh, kh«ng cã ®-¬ng sù nµo thay ®æi ý kiÕn vÒ sù tho¶ thuËn ®ã.

QUYẾT ĐỊNH

1.C«ng nhËn sù thuËn t×nh ly h«n gi÷a:

ChÞ T« ThÞ Ngäc.

Tró t¹i: Côm 02 – ThÞ TrÊn Phóc Thä – Phóc Thä – Hµ T©y.

Vµ anh KhuÊt V¨n Thanh

Tró t¹i: Thanh C©u – x· L¹i Th-îng – Th¹ch ThÊt – Hµ T©y.

2. C«ng nhËn sù tho¶ thuËn cña c¸c ®-¬ng sù:

Nguyªn ®¬n: chÞ T« ThÞ Ngäc – sinh n¨m 1983.

BÞ ®¬n: anh KhuÊt V¨n Thanh – sinh n¨m 1980.

3.Sù tho¶ thuËn cña c¸c ®-¬ng sù cô thÓ nh- sau:

VÒ con chung: Giao ch¸u KhuÊt V¨n §oµn sinh ngµy 20/4/2006 cho chÞ Ngäc nu«i d-ìng, anh Thanh ®ãng gãp tiÒn cÊp d-ìng nu«i con chung lµ 150.000®/th¸ng kÓ tõ th¸ng 8/2007 cho ®Õn khi ch¸u ®ñ 18 tuæi.

VÒ tµi s¶n; c«ng søc; c«ng nî: Kh«ng cã.

VÒ ¸n phÝ: chÞ Ngäc tù nguyÖn chÞu c¶ 50.000® ¸n phÝ ly h«n s¬ thÈm (®-îc trõ vµo sè tiÒn 50.000® ®· nép t¹m øng ¸n phÝ theo biªn lai sè 0002970 ngµy 26/6/2007 t¹i c¬ quan Thi hµnh ¸n d©n sù huyÖn Th¹ch ThÊt.

4. QuyÕt ®Þnh nµy cã hiÖu lùc ph¸p luËt ngay sau khi ®-îc ban hµnh vµ kh«ng bÞ kh¸ng c¸o, kh¸ng nghÞ theo thñ tôc phóc thÈm.

N¬i nhËn:
- *C¸c ®-¬ng sù.*
- *VKSND huyÖn Th¹ch ThÊt*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT
Thẩm phán

- L-u.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẤT, TP. HÀ NỘI

Sè: /2008/Q§ST – HNG§

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
§éc lËp - Tù do - H¹nh phóc

Th¹ch ThÊt, ngµy 21 th¸ng 8 n¨m 2008

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

C¨n cø vµo §iÒu 187 vµ §iÒu 188 cña Bé luËt tè tông d©n sù;

C¨n cø vµo §iÒu 90 LuËt h«n nh©n gia ®×nh;

C¨n cø vµo biªn b¶n ghi nhËn sù tù nguyÖn ly h«n vµ hoµ gi¶i thµnh ngµy 13 th¸ng 8 n¨m 2008 vÒ viÖc c¸c ®-¬ng sù ®· thËt sù tù nguyÖn ly h«n vµ tho¶ thuËn ®-îc víi nhau vÒ viÖc gi¶i quyÕt toµn bé vô ¸n vÒ h«n nh©n vµ gia ®×nh thô lý sè 46/2008/TLST - HNG§ ngµy 4/8/2008.

XÉT THẤY:

ViÖc thuËn t×nh ly h«n vµ tho¶ thuËn cña c¸c ®-¬ng sù ®-îc ghi trong biªn b¶n ghi nhËn sù tù nguyÖn ly h«n vµ hoµ gi¶i thµnh ngµy 13/8/2008 lµ hoµn toµn tù nguyÖn vµ kh«ng tr¸i ph¸p luËt, kh«ng tr¸i ®¹o ®øc x· héi.

§· hÕt thêi h¹n b¶y ngµy, kÓ tõ ngµy lËp biªn b¶n ghi nhËn sù tù nguyÖn ly h«n vµ hoµ gi¶i thµnh, kh«ng cã ®-¬ng sù nµo thay ®æi ý kiÕn vÒ sù tho¶ thuËn ®ã.

QUYẾT ĐỊNH

1.C«ng nhËn sù thuËn t×nh ly h«n gi÷a:

Anh NguyÔn H÷u Lõng (tøc NguyÔn V¨n Lõng).

Tró t¹i: Ngo¹i Th«n – x· Phó Kim – Th¹ch ThÊt – Thµnh Phè Hµ Néi.

Vµ chÞ CÊn ThÞ Thµnh (tøc CÊn ThÞ B¶y)

Tró t¹i: §éi 9 – x· Kim Quan - Th¹ch ThÊt – Thµnh Phè Hµ Néi

2. C«ng nhËn sù tho¶ thuËn cña c¸c ®-¬ng sù:

Nguyªn ®¬n: anh Bïi Quèc TuÊn – sinh n¨m 1977 .

BÞ ®¬n: anh Hoµng Xu©n Léc – sinh n¨m 1983.

3.Sù tho¶ thuËn cña c¸c ®-¬ng sù cô thÓ nh- sau:

VÒ con chung: Giao ch¸u Hoµng V¨n Chung sinh ngµy 05/12/2006 cho chÞ T×nh nu«i d-ìng, anh Léc ®ãng gãp tiÒn cÊp d-ìng nu«i con chung 150.000®/th¸ng kÓ tõ th¸ng 8/2007 cho ®Õn khi ch¸u ®ñ 18tuæi.

VÒ tµi s¶n; lµ thãc thu ho¹ch vô xu©n 2006 anh Léc tù nguyÖn trÝch tr¶ chÞ T×nh sè thãc tÎ 250kg cã trÞ gi¸ 1.000.000®.

VÒ c«ng søc, c«ng nî: kh«ng cã.

VÒ ¸n phÝ: ChÞ T×nh tù nguyÖn chÞu c¶ 50.000® ¸n phÝ ly h«n s¬ thÈm (®-îc trõ vµo sè tiÒn 50.000® ®· nép t¹m øng ¸n phÝ theo biªn lai sè 0002971 ngµy 29/6/2007 t¹i c¬ quan Thi hµnh ¸n d©n sù huyÖn Th¹ch ThÊt, anh Léc tù nguyÖn chÞu 25.000® ¸n phÝ chia tµi s¶n chung.

4. QuyÕt ®Þnh nµy cã hiÖu lùc ph¸p luËt ngay sau khi ®-îc ban hµnh vµ kh«ng bÞ kh¸ng c¸o, kh¸ng nghÞ theo thñ tôc phóc thÈm.

N¬i nhËn:
- *C¸c ®-¬ng sù.*
- *VKSND huyÖn Th¹ch ThÊt*
- *L-u.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT
Thẩm phán